

Báo cáo Kết quả Kinh doanh 2025

Manulife Việt Nam là thành viên của Tập đoàn tài chính Manulife đến từ Canada và là công ty bảo hiểm nhân thọ có vốn nước ngoài đầu tiên được cấp phép hoạt động tại Việt Nam từ năm 1999. Là đơn vị có vốn điều lệ cao nhất trong thị trường bảo hiểm nhân thọ, Manulife Việt Nam hiện đang phục vụ 1,2 triệu khách hàng trên toàn quốc.

Với đội ngũ nhân viên và tư vấn viên chuyên nghiệp, Manulife Việt Nam không ngừng nỗ lực mang đến các giải pháp bảo vệ và đầu tư phù hợp với nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng, đồng hành cùng người dân Việt Nam trên hành trình hướng tới cuộc sống **Tốt hơn mỗi ngày**.

Báo cáo của Hội đồng Thành viên và Ban Giám đốc

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn chuyển đổi quan trọng của ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam khi các doanh nghiệp triển khai những thay đổi lớn nhằm tuân thủ Luật Kinh doanh Bảo hiểm mới. Trong bối cảnh đó, Manulife Việt Nam đã chủ động thích ứng, hoàn thiện các yêu cầu pháp lý, đồng thời duy trì hiệu quả hoạt động và tiếp tục củng cố nền tảng tài chính vững mạnh.

Kiên định với định hướng minh bạch và lấy khách hàng làm trọng tâm, Manulife Việt Nam đã rà soát và thiết kế lại danh mục sản phẩm. Các sản phẩm mới như **Xanh Tương Lai** (liên kết đơn vị), **Xanh Ước Mơ** (liên kết chung), và gần đây là **Xanh Phú Quý** (liên kết đơn vị), cùng các sản phẩm bổ trợ, đã được thị trường đón nhận tích cực, đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng về bảo vệ và tích lũy dài hạn.



Xanh Tương Lai **Xanh Ước Mơ** **Xanh Phú Quý**

Năm 2025, Manulife Việt Nam ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với lợi nhuận trước thuế đạt hơn 3.545 tỷ đồng, phản ánh hiệu quả trong vận hành và kỷ luật chi phí. Tổng tài sản đạt 156.146 tỷ đồng, tăng hơn 13% so với năm trước, tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu về quy mô trong ngành bảo hiểm nhân thọ với vốn điều lệ 22.220 tỷ đồng. Hiệu quả đầu tư được duy trì ổn định, với quỹ liên kết chung đạt tỷ suất lợi nhuận 5,56%, trong khi các quỹ liên kết đơn vị ghi nhận mức sinh lời từ 3,5% đến 27,5%.

Trong năm, Manulife Việt Nam đã chi trả 9.060 tỷ đồng quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng, tăng 15% so với năm trước, thể hiện cam kết đồng hành và bảo vệ tài chính bền vững cho khách hàng và gia đình.

Trải nghiệm khách hàng tiếp tục được nâng cao thông qua các sáng kiến số hóa và cải tiến dịch vụ, bao gồm hệ thống đo lường mức độ hài lòng theo thời gian thực (M-PS), chương trình Manulife Rewards, cùng các kênh tương tác như Live Chat và ứng dụng Manulife Việt Nam, góp phần mang lại hành trình

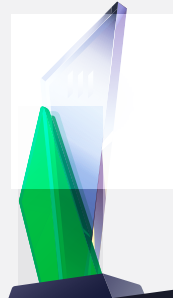
khách hàng thuận tiện và nhất quán hơn. Ứng dụng công nghệ, bao gồm trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI), tiếp tục là một trong những trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng tư vấn và hiệu quả phục vụ khách hàng.

Manulife Việt Nam tiếp tục đầu tư vào đội ngũ tư vấn viên, nâng cao năng lực chuyên môn và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Trong năm 2025, hơn 1.000 tư vấn viên đã được đào tạo về kiến thức sức khỏe cộng đồng nhằm hỗ trợ khách hàng tốt hơn trong bối cảnh nhu cầu bảo vệ sức khỏe ngày càng gia tăng.

Không chỉ tập trung vào hoạt động kinh doanh, Manulife Việt Nam cũng dành nguồn lực cho các hoạt động cộng đồng nhằm tạo ra những giá trị tích cực cho xã hội. Chiến dịch “**Chọn Xanh Cho Khỏe**” đã được triển khai với chương trình khám sức khỏe miễn phí cho hơn 10.000 người dân, góp phần lan tỏa lối sống chủ động và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Những nỗ lực này đã giúp Manulife Việt Nam đạt chỉ số hài lòng khách hàng (rNPS) 82 điểm, tăng 5 điểm so với năm 2024. Doanh nghiệp cũng được vinh danh tại nhiều giải thưởng uy tín, bao gồm “Sản phẩm bảo hiểm đáp ứng nhu cầu bảo vệ tài chính tốt nhất” cho **Xanh Tương Lai** và **Xanh Ước Mơ** tại Diễn đàn Cấp cao Cố vấn Tài chính Việt Nam 2025, “Top 10 Công ty Bảo hiểm Nhân thọ uy tín năm 2025” do Vietnam Report bình chọn, và danh hiệu “Nơi làm việc tốt nhất châu Á” do HR Asia trao tặng trong 7 năm liên tiếp.

Manulife Việt Nam sẽ tiếp tục kiên định với định hướng lấy khách hàng làm trọng tâm, hướng tới tăng trưởng bền vững và tốt hơn mỗi ngày.



Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt

ngày 31 tháng 12 năm 2025

Chi tiêu	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản		
I Tài sản ngắn hạn	54.596.580.480.169	47.828.125.860.712
1 Tiền và các khoản tương đương tiền	1.032.035.850.709	5.391.586.274.187
2 Các khoản đầu tư ngắn hạn	50.103.263.786.367	38.370.630.876.424
3 Các khoản phải thu	3.418.491.314.256	4.013.486.724.590
4 Tài sản ngắn hạn khác	42.789.528.837	52.421.985.511
II Tài sản dài hạn	101.549.114.722.512	89.919.724.122.821
1 Các khoản phải thu dài hạn	125.647.754.550	71.499.683.875
2 Tài sản cố định	228.523.074.410	160.137.942.993
Nguyên giá	577.880.507.155	497.121.174.863
Giá trị khấu hao lũy kế	(349.357.432.745)	(336.983.231.870)
3 Tài sản dở dang dài hạn	13.668.617.432	-
4 Các khoản đầu tư dài hạn	78.441.631.498.910	73.425.609.071.101
5 Tài sản dài hạn khác	4.785.608.463.739	4.970.218.497.262
6 Tài sản tài khoản riêng	17.954.035.313.471	11.292.258.927.590
III Tổng tài sản	156.145.695.202.681	137.747.849.983.533
Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu		
IV Nợ phải trả	129.816.035.074.399	114.234.868.334.907
1 nợ ngắn hạn	9.780.986.138.951	10.033.111.054.824
2 Nợ dài hạn	102.081.013.621.977	92.909.498.352.493
3 Công nợ tài khoản riêng	17.954.035.313.471	11.292.258.927.590
V Vốn chủ sở hữu	26.329.660.128.282	23.512.981.648.626
1 Vốn đầu tư của chủ sở hữu	22.220.000.000.000	22.220.000.000.000
2 Quỹ dự trữ bắt buộc	722.852.978.947	582.019.054.964
3 Lãi lũy kế	3.386.807.149.335	710.962.593.662
VI Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	156.145.695.202.681	137.747.849.983.533
Chi tiêu ngoại bảng		
Cam kết thuê hoạt động (VND)	290.750.679.708	400.134.491.806
Nợ khó đòi đã xử lý (VND)	69.833.780.282	59.316.372.947
Ngoại tệ (Đô la Mỹ)	113.611.571,05	113.639.260,89

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Chi tiêu	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
1 Tổng doanh thu	28.007.553.450.059	29.579.465.532.704
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	15.637.730.932.875	17.088.247.335.631
Doanh thu hoạt động tài chính	7.651.937.775.796	7.549.916.897.944
Thu nhập khác	4.717.884.741.388	4.941.301.299.129
2 Tổng chi phí	(24.462.338.359.602)	(25.341.668.795.060)
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(18.588.502.466.242)	(19.213.636.063.261)
Chi phí hoạt động tài chính	(1.739.808.102.716)	(1.440.536.462.770)
Chi phí bán hàng	(1.260.357.762.717)	(1.725.330.313.979)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(2.423.853.601.295)	(2.956.395.526.113)
Chi phí khác	(449.816.426.632)	(5.770.428.937)
3 Lợi nhuận kế toán trước thuế	3.545.215.090.457	4.237.796.737.644
4 Chi phí thuế TNDN hiện hành	(685.166.607.963)	(836.396.974.289)
5 (Chi phí)/thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(43.370.002.838)	35.679.397.425
6 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.816.678.479.656	3.437.091.160.780

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1 Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	65,03	65,28
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	34,97	34,72
2 Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	83,14	82,93
Vốn chủ sở hữu/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	16,86	17,07
3 Khả năng thanh toán			
Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	0,11	0,54
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	5,58	4,77
4 Tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	2,27	3,08
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	18,01	20,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	10,70	14,62

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:

Bà Lê Thị Hoàng Trúc
Kế toán trưởng

Ông Rajeev Kumar
Phó Tổng Giám đốc Khối Tài chính

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2026